# Hướng dẫn sử dụng PictureBox tạo Slide Show

#### Muc tiêu

Viết một chương trình C# đơn giản có thể mở và xem hình ảnh, và hiển thị từng hình trong slide show.



## Hướng dẫn

Ta thiết kế giao diện như sau: dùng Buttons (cho nút <<Trước-btnPrevious, Mở Thư Mục hình-btnOpen, Sau>>-btnNext, và Bắt đầu-btnStart), và PictureBox có thuộc tính "SizeMode" là "StretchImage".

#### Bước 1: Khai báo 4 biến

private int selected = 0;

private string [] folderFile = null;

```
private int begin = 0;
private int end = 0;
```

Biến đầu là mảng chuỗi dùng để lưu trữ danh sách các tập tin trong thư mục chọn. Các biến còn lại dùng để lưu vị trí bắt đầu, vị trí kết thúc mảng và hình đang hiển thị.

#### Bước 2: Ta viết hàm xử lý sự kiện Click cho nút Open

```
private void btnOpen Click(object sender, EventArgs e)
     FolderBrowserDialog folderBrowserDialog1 = new
FolderBrowserDialog();
    if (folderBrowserDialog1.ShowDialog() ==
DialogResult.OK)
         string[] part1 = null, part2 = null, part3 =
null;
         part1 =
Directory. GetFiles (folderBrowserDialog1. SelectedPath,
"*.jpg");
         part2 =
Directory. GetFiles (folderBrowserDialog1. SelectedPath,
"*.jpeg");
         part3 =
Directory. GetFiles (folderBrowserDialog1. SelectedPath,
"*.bmp");
         folderFile = new string[part1.Length +
part2.Length + part3.Length];
         Array.Copy(part1, 0, folderFile, 0,
part1.Length);
         Array.Copy(part2, 0, folderFile, part1.Length,
part2.Length);
         Array.Copy(part3, 0, folderFile, part1.Length +
part2.Length, part3.Length);
         selected = 0;
         begin = 0;
         end = folderFile.Length - 1;
         showImage(folderFile[selected]);
         btnPrevious.Enabled = true;
         btnNext.Enabled = true;
         btnStart.Enabled = true;
    }
```

Nếu kết quả FolderBrowserDialog là 'OK', tất cả các tệp tin JPG, JPEG, and BMP trong thư mục được chép vào mảng fileFolder. Sau đó được hiển thị lên thông qua hàm showImage().

```
private void showImage(string path)
{
    Image imgtemp = Image.FromFile(path);
    pictureBox1.Width = imgtemp.Width / 2;
    pictureBox1.Height = imgtemp.Height / 2;
    pictureBox1.Image = imgtemp;
    pictureBox1.SizeMode =

PictureBoxSizeMode.StretchImage;
}
```

Độ rộng và độ dài được chia 2 để làm giảm kích thước của hình.

**<u>Bước 3</u>**: Ta viết hàm prevlmage() và hàm được gọi trong sự kiện Click của nút <<Trước

```
private void prevImage()
{
    if(selected == 0)
    {
        selected = folderFile.Length - 1;
        showImage(folderFile[selected]);
    }
    else
    {
        selected = selected - 1;
        showImage(folderFile[selected]);
    }
}
```

**<u>Bước 4</u>**: Ta viết hàm nextImage() và hàm được gọi trong sự kiện Click của nút Sau>>.

```
private void nextImage()
{
    if (selected == folderFile.Length - 1)
    {
        selected = 0;
        showImage(folderFile[selected]);
    }
    else
    {
        selected = selected + 1;
        showImage(folderFile[selected]);
    }
}
```

Để hiển thị hình kế và trước đó, đơn giản chỉ thiết lập lại biến selected.

<u>Bước 5</u>: Để chạy slide show, ta kéo vào trong form control timer và bổ sung sự kiện Tick

```
private void Timer1_Tick(object sender, EventArgs e)
{
    nextImage();
}
```

### Bước 6: Xử lý sự kiện Click của nút Bắt đầu

```
private void btnStart_Click(object sender, EventArgs e)
{
    if(timer1.Enabled == true)
    {
        timer1.Enabled = false;
        btnStart.Text = "<< Bắt đầu Slide Show >>";
    }
    else
    {
        timer1.Enabled = true;
        btnStart.Text = "<< Kết thúc Slide Show >>";
    }
}
```

Đối với chức năng slide show, gọi hàm nextImage() trong timer1\_tick, và thiết lập Enabled là true hay false.